**TOÁN**

**Phép cộng trong phạm vi 6(Tiết 1)**

(Trang 38)

**I.Mục tiêu**

- Biết cách tìm kết quả một phép cộng trong phạm vi 6.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 6 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học: NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

**II.Đồ dùng**

- Các que tính, các chấm tròn.

- Máy tính: Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng trong phạm vi 6.

**III.Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| 1.Khởi động- Cho HS hoạt động theo cặp (nhóm bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động: |  |
| *+ Quan sát* bức tranh trong SGK.*+ Nói* với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh liên quan đến phép cộng, chẳng hạn: “Có 4 con chim ở dưới sân. Có 2 con chim đang bay đến. Có tất cả bao nhiêu con chim?”, HS đếm rồi nói: “Có tất cả 6 con chim”. | + Chia sẻ trước lớp: đại diện một số bàn, đứng tại chỗ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép cộng mà mình quan sát được. |
| - GV hướng dần HS xem tranh, giao nhiệm vụ và gợi ý đế HS chia sẻ những gì các em quan sát được từ bức tranh có liên quan đến phép cộng. Khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngữ của các em. | - HS theo dõi |
| 2. Hình thành kiến thức- GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các thao tác sau: | *- Quan sát* hình vẽ “chong chóng” trong khung kiến thức trang 38. |
| - GV *nói:* Bạn gái bên trái có 3 chong chóng - Lấy ra 3 chấm tròn; |  |
| Bạn gái bên phải có 1 chong chóng - Lấy ra 1 chấm tròn. |  |
| Để biết có tất cả bao nhiêu chong chóng (hay chấm tròn) ta thực hiện phép cộng 3 + 1. | - HS nói: 3 + 1=4. |
| 2.HS thực hiện tương tự với hình vẽ “chim bay” trong khung kiến thức trang 38 và nói kết quả *phép cộng*. 4 + 2 = 6.GV lưu ý hướng dẫn HS sử dụng mẫu câu khi nói : *Có... Có... có tất cả...* |  |
| \*Củng cố kiến thức mới:GV nêu một số tình huống. HS đặt phép cộng tương ứng. GV hướng dẫn HS tìm kết quả phép cộng rồi gài kết quả vào thanh gài.Theo nhóm bàn, HS tự nêu tình huống tương tự rồi đố nhau đưa ra phép cộng và tính kết quả.- Tùy theo đối tượng HS và điều kiện thực tế, GV có thể khuyến khích HS suy nghĩ tìm kết quả phép tính. Chẳng hạn: Không dùng các chấm tròn mà hãy tưởng tượng trong đầu để tìm kết quả, ví dụ:5 + 1 = ?; 2 + 2 = ?; 2+1 =?;  | GV: Trong lớp có 4 quạt trần, có 1 quạt treo tường. Trong lớp có tất cả 5 chiếc quạt(HS nêu phép cộng 4 + 1 = 5)Các nhóm thực hiện theo yêu cầu của gvHS thực hiện và nêu kết quả phép tính |
| 3. Thực hành, luyện tậpBài 1- GV hướng dẫn HS cách làm 1 phép tính.- Cho HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể dùng các chấm tròn và thao tác đếm để tìm kết quả phép tính), rồi ghi phép tính vào vở. | - Đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau, nói cho nhau về tình huống đã cho và phép tính tương ứng. Chia sẻ trước lớp. |
| - GV có thể nêu ra một vài phép tính khác để HS củng cố kĩ năng, hoặc HS tự nêu phép tính rồi đố nhau tìm kết quả phép tính.**Chốt KT:** kĩ năng thực hiện phép cộng bằng nhiều cách( đếm thêm, dùng hình tương ứng, tư duy…) |  |
| 4. Vận dụngGV đưa tình huống: Trong lọ có 3 bông hoa màu vàng, có 2 bông hoa màu đỏ. Hỏi trong lọ có tất cả bao nhiêu bông hoa5.Củng cố- dặn dò- Nhận xét giờ học- Chuẩn bị bài sau | HS thao tác trên đồ dùng, lấy chấm tròn hoặc ngón tay để hình thành phép cộng(HSNK viết phép cộng 3 + 2 = 5)Nhiều hs nhắc lại: có..có...có tất cả… |